

Số: 04/2022/QĐST-HNGĐ

*Đồng Tháp, ngày 13 tháng 4 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2022/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Lê Thị Yến N, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Số nhà 209A, ấp Tân Hòa T, xã Tân M, huyện Lấp V, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: LIN CHIAO W, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 74, đường Q, khóm 001, Phường Bản H, khu Vụ P, thành phố Đài T, Đài Loan.

Người phiên dịch: Ông Nguyễn Quốc Q, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số nhà 9, phường 3, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Là Cộng tác viên phiên dịch Phòng Tư pháp thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Yến N và anh LIN CHIAO W.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Yến N và anh LIN CHIAO W thuận tình ly hôn.

Về nuôi con: Không có.

Về chia tài sản: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị **Lê Thị Yến N** tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị N **đã** nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số **0004630** ngày 28/3/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Chị N đã nộp xong tiền án phí và được nhận lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

Anh LIN CHIAO W không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Về lệ phí phiên dịch: Chị Lê Thị Yến N tự nguyện chịu 700.000 đồng lệ phí phiên dịch. Chị N đã nộp tạm ứng và chi xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Tỉnh;
- Cục THADS Tỉnh;
- UBND huyện Lấp V
- (GCNKH số 114 ngày 11/2/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**HUỲNH KIM OANH**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:**

- (1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc T ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc T ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.
- (4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).